

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 1781 /STP-VB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

V/v hướng dẫn quy trình, thủ tục
ban hành văn bản quy phạm pháp
luật trong lĩnh vực giá

Kính gửi Thủ trưởng các Sở - ban – ngành Thành phố.

Trong thời gian qua, các cơ quan có thẩm quyền của Trung ương đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định, Thông tư,...) quy định về giá, khung giá đối với hàng hóa, dịch vụ trong danh mục Nhà nước định giá, trong đó, có quy định giao cơ quan có thẩm quyền tại địa phương căn cứ tình hình thực tiễn để quy định mức giá cụ thể, cơ chế quản lý tại địa phương,... Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Dương Anh Đức tại Thông báo số 322/TB-VP ngày 11/5/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tư pháp hướng dẫn các đơn vị như sau:

Theo quy định tại Luật giá năm 2012; Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ),... thì tùy thuộc vào loại hàng hóa, dịch vụ trong danh mục Nhà nước định giá mà thẩm quyền quy định mức giá,... tại địa phương có thể là Hội đồng nhân dân Thành phố hoặc Ủy ban nhân dân Thành phố.

Do đó, đề nghị Thủ trưởng các Sở - ban - ngành (sau đây gọi tắt là cơ quan chủ trì soạn thảo) chủ động cập nhật kịp thời các Văn bản của Trung ương thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý có giao địa phương quy định mức giá cụ thể để áp dụng tại địa phương; căn cứ tình hình thực tiễn của Thành phố, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và nội dung về quản lý, điều hành giá trong từng trường hợp cụ thể quy định tại Văn bản của Trung ương, quy định về văn bản quy phạm pháp luật để xác định hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành văn bản, cụ thể:

1. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo xác định hình thức văn bản là văn bản hành chính (cá biệt): Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 12076/BTC-QLG ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính về hình thức văn bản về quản lý, điều hành giá để tham mưu, thực hiện.

2. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo xác định hình thức văn bản là văn bản quy phạm pháp luật thì thực hiện theo trình tự, thủ tục như sau:

2.1. Trường hợp thẩm quyền quyết định về giá là Hội đồng nhân dân Thành phố (ban hành Nghị quyết):

- (Bước 1) Lập đề nghị xây dựng nghị quyết: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ khoản 1, 2 Điều 6; Điều 7; Điều 13 Quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố để tham mưu, thực hiện.

- (Bước 2) Soạn thảo nghị quyết (sau khi đề nghị xây dựng nghị quyết đã được Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận): Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ khoản 1, 3 Điều 19; Điều 20; khoản 4 Điều 21; Điều 25; Điều 26 Quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố để tham mưu, thực hiện.

Lưu ý: Về xác định thời điểm áp dụng Nghị quyết:

- Khoản 1, 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định văn bản chi tiết như sau: “1. Văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể để khi có hiệu lực thì thi hành được ngay. Trong trường hợp văn bản có điều, khoản, điểm mà nội dung liên quan đến quy trình, quy chuẩn kỹ thuật và những nội dung khác cần quy định chi tiết thì ngay tại điều, khoản, điểm đó có thể giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định chi tiết. Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết.

2. Cơ quan được giao ban hành văn bản quy định chi tiết không được ủy quyền tiếp. Dự thảo văn bản quy định chi tiết phải được chuẩn bị và trình đồng thời với dự án luật, pháp lệnh và phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản hoặc điều, khoản, điểm được quy định chi tiết.”

- Ngày 02 tháng 3 năm 2022, Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật – Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 97/VĐCXDPL-XDPL về việc hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật như sau: “Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật cho rằng, chính sách có lợi cho người dân, doanh nghiệp... và phải được áp dụng kể từ ngày VBQPPL của Trung ương có hiệu lực... Do vậy, để phù hợp với quy định của Luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, tại điều về hiệu lực của Nghị quyết, cần ghi rõ ngày, tháng, năm có hiệu lực của Nghị quyết theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 151 của Luật năm 2015; đồng thời thiết kế một quy định với nội dung là chính sách (có lợi cho người dân, doanh nghiệp) được áp dụng từ ngày...(ngày VBQPPL của Trung ương có hiệu lực)”

- Tại khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật như sau: “Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương; không

sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; không sớm hơn 07 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã”.

- Do đó, đề nghị Thủ trưởng các Sở - ban - ngành nghiên cứu Công văn số 97/VĐCXDPL-XDPL của Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật – Bộ Tư pháp để thiết kế quy định về thời hạn áp dụng văn bản của địa phương cho phù hợp với thời điểm có hiệu lực của văn bản Trung ương./.

2.2. Trường hợp thẩm quyền quyết định về giá là Ủy ban nhân dân Thành phố (ban hành Quyết định): Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 37, Điều 38, Điều 39 Quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố để tham mưu, thực hiện.

Lưu ý: Về ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn:

- Trong trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo xác định việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì có thể thực hiện việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn.

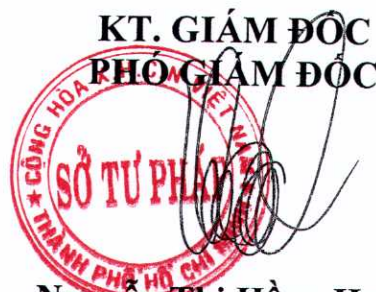
- Trình tự, thủ tục rút gọn: Cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 148, 149 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) để tham mưu, thực hiện

Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo có văn bản gửi Sở Tư pháp nêu cụ thể nội dung khó khăn, vướng mắc.

(Đính kèm Công văn số 12076/BTC-QLG ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính; Công văn số 97/VĐCXDPL-XDPL của Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật – Bộ Tư pháp)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để b/c);
- Lưu: VT, VB (Hg).



Nguyễn Thị Hồng Hạnh